

Số: /BC-UBND

Điện Biên Phủ, ngày tháng 6 năm 2024

BÁO CÁO

**Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo 6 tháng đầu năm 2024;
phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024.**
(Số liệu từ 01/12/2023 đến 31/05/2024)

Thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019 và Chương trình kỳ họp thứ 15, Hội đồng nhân dân thành phố Điện Biên Phủ khóa VI, nhiệm kỳ 2021 - 2026, UBND thành phố Điện Biên Phủ báo cáo kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo 6 tháng đầu năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024 như sau:

PHẦN I

KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN THU, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

I. TỔNG HỢP KẾT QUẢ TIẾP DÂN, GIẢI QUYẾT ĐƠN THU

1. Công tác tiếp công dân

a) Kết quả tiếp công dân:

Trong 6 tháng đầu năm 2024 toàn thành phố đã tiếp 160 lượt công dân với 138 người, tăng 84 lượt so với cùng kỳ năm 2023. Trong đó:

- Tại trụ sở UBND thành phố tiếp 151 lượt với 127 người. Trong đó: Lãnh đạo UBND thành phố tiếp 11 lượt với 11 người (Chủ tịch UBND thành phố tiếp định kỳ 09 lượt với 09 người, Phó chủ tịch UBND thành phố tiếp đột xuất 02 lượt với 02 người); Chánh Thanh tra thành phố tiếp đột xuất 02 lượt với 04 người; Cán bộ tiếp dân tiếp 138 lượt với 112 người.

- Tại UBND các xã, phường: Chủ tịch UBND đã tiếp 09 lượt với 11 người. Kết quả tiếp công dân định kỳ:

- Chủ tịch UBND thành phố thực hiện 09 kỳ tiếp với 09 người;

- Chủ tịch UBND các xã, phường thực hiện 292 kỳ tiếp trong đó: có 09 lượt tiếp có công dân đến với 11 người.

b) Nội dung tiếp công dân

Công dân đến nơi tiếp công dân của UBND thành phố trình bày, phản ánh và thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo liên quan đến: Đề nghị xem xét đình chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; Đề nghị cấp giấy CNQSDD; Đề nghị tính toán bồi thường; Đề nghị lắp điện sinh hoạt cho các hộ ở điểm tái định cư số 1;

Phản ánh thời gian thực hiện đo đạc tại Trung tâm quản lý đất đai quá lâu và một số đề nghị khác.

2. Tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo

a) Tiếp nhận đơn.

Trong kỳ báo cáo toàn thành phố đã tiếp nhận: 144 đơn (02 khiếu nại, 142 đề nghị), giảm 52 đơn so với cùng kỳ năm 2023. Trong đó:

- Tại UBND thành phố tiếp nhận 115 đơn (02 khiếu nại, 113 đề nghị).
- Tại UBND xã, phường nhận 29 đơn đề nghị.

b) Phân loại đơn khiếu nại, tố cáo

* Theo loại đơn: Khiếu nại 02 đơn, đề nghị 142 đơn.

* Theo nội dung: Về lĩnh vực hành chính 144 đơn.

* Theo điều kiện và thẩm quyền giải quyết:

- Đơn đủ điều kiện và thuộc thẩm quyền giải quyết là 65 đơn (01 khiếu nại, 64 đề nghị), trong đó:

+ Thuộc thẩm quyền của UBND và Chủ tịch UBND thành phố là 42 đơn (01 khiếu nại, 41 đề nghị).

+ Thuộc thẩm quyền của UBND và Chủ tịch UBND xã, phường là 23 đơn đề nghị.

- Đơn không đủ điều kiện xử lý: 56 đơn (01 khiếu nại, 55 đề nghị).

- Đơn không thuộc thẩm quyền: 23 đơn đề nghị.

* Theo trình tự giải quyết đơn thuộc thẩm quyền: giải quyết lần đầu 65 đơn (01 khiếu nại, 64 đề nghị).

3. Kết quả giải quyết các vụ việc thuộc thẩm quyền

Tổng số đơn phải giải quyết 151 đơn (09 khiếu nại, 142 đề nghị). Trong đó: Đơn tồn kỳ trước chuyển sang: 86 đơn (08 khiếu nại, 78 đề nghị).

Tổng số đơn đã giải quyết là 51/151 đơn, đạt 33,8%, cụ thể:

+ Các phòng, ban chuyên môn của thành phố tham mưu giải quyết được 29 đơn (04 khiếu nại, 25 đề nghị);

+ UBND xã, phường giải quyết được 22 đơn đề nghị.

a) Giải quyết đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền:

- Tổng số vụ khiếu nại (thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND thành phố): 09 vụ

- Đã giải quyết 04/09 vụ đạt 44,4%.

- Kết quả giải quyết: Công dân rút đơn 04/04 chiếm 100%.

- Số vụ việc đang giải quyết 05/05 vụ (quá hạn 04/05 vụ, trong hạn 01/05 vụ).

- Tổng số quyết định giải quyết khiếu nại phải tổ chức thực hiện: 04.

b) Giải quyết đơn đề nghị, kiến nghị:

Tổng số vụ việc đề nghị, kiến nghị phải giải quyết là 142 đơn; số vụ việc đã giải quyết được 47/142 vụ việc, đạt 33,1%, trong đó:

- Các phòng, ban chuyên môn của thành phố tham mưu giải quyết được 25 vụ việc đề nghị, kiến nghị.

- UBND xã, phường giải quyết được 22 vụ việc đề nghị, kiến nghị.

d) Đơn tồn chuyển kỳ sau: 100 đơn (05 khiếu nại, 95 đề nghị). Đơn trong hạn 08 đơn (01 khiếu nại, 07 đề nghị); quá hạn 92 đơn (04 khiếu nại, 88 đề nghị). Trong đó đơn do các cơ quan tỉnh chuyển về 04 đơn đề nghị, đơn tiếp nhận từ các nguồn khác 96 đơn.

II. QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KN, TC

1. Sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết KN, TC; xây dựng, hoàn thiện thể chế và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về KN, TC

Trong kỳ UBND thành phố đã ban hành 23 văn bản chỉ đạo, triển khai, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ lĩnh vực tiếp công dân, giải quyết đơn thư. Đồng thời, thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo, đôn đốc trực tiếp tại các cuộc họp UBND định kỳ, họp chuyên đề đột suất của UBND thành phố, giao ban các xã, phường. Theo đó, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thành phố, UBND các xã phường kịp thời quán triệt và tổ chức thực hiện các văn bản chỉ đạo của các cơ quan Đảng, chính quyền cấp trên; Thực hiện nghiêm công tác tiếp công dân thường xuyên, định kỳ và đột suất; chủ động nắm tình hình khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân, phát huy trách nhiệm và nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

2. Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết KN, TC

Trong kỳ tiến hành 02 cuộc thanh tra trách nhiệm thực hiện các quy định của pháp luật trong công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư. Cụ thể:

- Thanh tra theo kế hoạch 01 cuộc, đã hoàn thành và ban hành Kết luận: Thanh tra trách nhiệm của Chủ tịch UBND phường Thanh Trường trong việc thực hiện các quy định của Pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Kết quả thanh tra cho thấy: Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo và công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo đã được Chủ tịch UBND phường Thanh Trường quan tâm chỉ đạo, tổ chức thực hiện theo quy định của pháp luật; đơn thư thuộc thẩm quyền đã được xem xét giải quyết kịp thời. Tuy nhiên, việc xử lý đơn thư có trường hợp còn chưa chính xác; việc giải quyết đơn thư, nhất là các vụ hòa giải tranh chấp đất đai còn chưa thực sự hiệu quả, có nội dung thực hiện chưa đúng quy trình, thủ tục quy định.

- Thanh tra đột suất 01 cuộc, đang thực hiện: Thanh tra trách nhiệm Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong việc tham mưu giải quyết các khiếu nại còn tồn đọng, quá hạn.

III. ĐÁNH GIÁ VÀ DỰ BÁO TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Ưu điểm

UBND thành phố đã bám sát sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Thành ủy, luôn xác định mục tiêu trọng tâm trong công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo là nhằm đáp ứng yêu cầu, ý nguyện của công dân theo quy định của pháp luật, góp phần đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Do đó Lãnh đạo UBND thành phố - trực tiếp là đồng chí Chủ tịch UBND luôn quan tâm thực hiện tiếp công dân và tích cực chỉ đạo sát sao việc thực hiện tiếp công dân, giải quyết

đơn thư khiếu nại tố cáo thuộc thẩm quyền. Chú trọng tổ chức công tác tuyên truyền, tập huấn nâng cao hiểu biết pháp luật về khiếu nại, tố cáo trong cán bộ, công chức, viên chức và quần chúng nhân dân trên địa bàn.

Tại UBND thành phố và các xã, phường đã bố trí cán bộ, công chức thực hiện tiếp công dân thường xuyên, kịp thời ghi nhận các kiến nghị, phản ánh, tiếp nhận và xử lý đơn thư, tham mưu cho lãnh đạo chỉ đạo giải quyết.

Việc trực tiếp tiếp công dân của lãnh đạo UBND thành phố, lắng nghe tâm tư nguyện vọng của nhân dân đã góp phần giải quyết kịp thời các kiến nghị, khiếu nại, nhất là đối với các vụ việc kéo dài, ảnh hưởng quyền lợi của nhiều người. Kịp thời chỉ đạo thanh tra trách nhiệm Người đứng đầu trong công tác chậm tham mưu giải quyết đơn thư.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

a) Tồn tại, hạn chế

Tỷ lệ giải quyết đơn thư còn đạt thấp, đặc biệt là lĩnh vực đất đai và giải phóng mặt bằng thực hiện các dự án. Vẫn còn tình trạng công dân đến những cơ quan không có thẩm quyền giải quyết và đơn thư vượt cấp.

Việc tham mưu giải quyết đơn thư tại một số cơ quan, đơn vị còn để tồn đọng, chậm được xem xét giải quyết. Việc hoà giải các vụ việc tranh chấp đất đai trong nội bộ nhân dân tại cơ sở chưa thực sự hiệu quả.

Một số trường hợp cơ quan tham mưu chưa tuân thủ đúng trình tự, thủ tục và lập hồ sơ giải quyết đơn lưu trữ theo quy định; chất lượng giải quyết đơn còn hạn chế, chưa dứt điểm dẫn đến tình trạng tiếp khiếu.

b) Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

* Nguyên nhân khách quan:

Quá trình áp dụng pháp luật trong quản lý sử dụng đất đai, đền bù giải phóng mặt bằng còn có những bất cập, thiếu đồng bộ, thường xuyên thay đổi, nhất là chính sách bồi thường khi thu hồi đất; một số chế độ chính sách liên quan đến quyền lợi của nhân dân còn chưa phù hợp, chưa được sự đồng thuận của công dân; một số dự án, quy hoạch kéo dài ảnh hưởng đến đời sống nhân dân là những nguyên nhân dẫn đến số lượng đơn thư phát sinh lớn.

Trong công tác quản lý đất đai có một số trường hợp vướng mắc do thiếu sót, tồn tại, hạn chế lịch sử để lại; Một bộ phận Nhân dân chưa nhận thức đầy đủ các quy định của pháp luật, thiếu sự hợp tác hoặc bị kích động nên khiếu kiện gay gắt hoặc cố tình đòi hỏi quyền lợi, đơn vượt cấp, yêu cầu được Lãnh đạo các cấp tiếp dù đã được các cơ quan có thẩm quyền giải quyết đúng quy định của pháp luật.

Một số vụ việc quá trình xem xét giải quyết đơn có nội dung vướng mắc về chế độ chính sách hoặc vượt thẩm quyền, cần phải xin ý kiến cơ quan chuyên ngành hoặc cấp trên, dẫn đến chậm tiến độ.

* Nguyên nhân chủ quan:

Một số cán bộ, công chức, viên chức ở một số phòng, ban thuộc thành phố và UBND xã, phường còn hạn chế về năng lực chuyên môn, quy tắc ứng xử khi thi hành công vụ, chưa đáp ứng được yêu cầu về giải quyết thủ tục hành chính cho nhân

dân; quá trình thực hiện các bước giải phóng mặt bằng xây dựng dự án có nội dung thực hiện chưa đầy đủ, chưa kịp thời... dẫn đến phát sinh đơn thư.

Lực lượng giải quyết đơn thư tại một số cơ quan, đơn vị còn mỏng và có biên độ, chưa tương xứng với khối lượng công việc phát sinh, ảnh hưởng đến tiến độ, chất lượng giải quyết đơn thư.

Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị có lúc, có việc còn hạn chế. Một số cán bộ, công chức tham mưu giải quyết đơn thư ở một số cơ quan, đơn vị, xã phường còn chưa có kinh nghiệm trong giải quyết khiếu nại, tố cáo dẫn đến hiệu quả giải quyết đơn thư chưa cao.

3. Dự báo tình hình khiếu nại tố cáo

Thành phố tiếp tục được Trung ương và tỉnh quan tâm đầu tư nhiều công trình trọng điểm, đầu tư cơ sở hạ tầng đô thị, tạo điều kiện thuận lợi cho thành phố phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh. Việc đầu tư xây dựng các dự án phải thực hiện công tác thu hồi đất, đền bù, giải phóng mặt bằng, ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống, quyền lợi của một bộ phận người dân. Công tác quy hoạch, quản lý sử dụng đất đai, giải phóng mặt bằng còn nhiều khó khăn vướng mắc tồn tại, chưa được sự đồng thuận của công dân. Do đó, dự báo trong thời gian tới tình hình khiếu nại, tố cáo vẫn còn có những diễn biến phức tạp, nhất là các khiếu nại về: chính sách bồi thường, hỗ trợ, cấp đất tái định cư khi Nhà nước thu hồi để thực hiện các dự án (khả năng phát sinh đơn thư trên địa bàn các phường, xã: Thanh Trường, Him Lam, Noong Bua, Mường Thanh, Nam Thanh). Bên cạnh đó, việc thu hút đầu tư, đô thị hóa mạnh mẽ cũng làm phát sinh đơn thư trong lĩnh vực tranh chấp, lấn chiếm đất đai, thực hiện nghĩa vụ tài chính khi được cấp GCN QSD đất, vi phạm trong quản lý sử dụng đất và trật tự xây dựng đô thị.

PHẦN II

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TIẾP DÂN, XỬ LÝ ĐƠN THƯ VÀ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO 6 THÁNG CUỐI NĂM NĂM 2024

1. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo đến toàn thể cán bộ, công chức và nhân dân trên địa bàn, nhằm nâng cao nhận thức và chấp hành đúng quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo, hạn chế tình hình khiếu kiện đông người, vượt cấp.

2. Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính. Nâng cao năng lực, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình thực thi nhiệm vụ, công vụ.

3. Tiếp tục thực hiện tốt công tác tiếp công dân thường xuyên, định kỳ tại Ban tiếp công dân và điểm tiếp công dân ở các cơ quan và UBND xã, phường để hướng dẫn công dân thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo và tiếp nhận đơn thư theo quy định. Thực hiện giải quyết kịp thời các đơn thư thuộc thẩm quyền, rà soát giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng; tập trung phân đấu giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đạt tỷ lệ 85% trở lên đối với các vụ việc mới phát sinh.

4. Tăng cường công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành trong công tác thực hiện nhiệm vụ công vụ và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

5. Chú trọng nâng cao chất lượng công tác hòa giải tại xã, phường; thường xuyên nắm bắt thông tin về tình hình khiếu nại, tố cáo trên địa bàn để có biện pháp xử lý kịp thời nhằm chấm dứt khiếu kiện từ cơ sở.

6. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan thành phố, Chủ tịch UBND các xã, phường trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kịp thời chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế và xử lý nghiêm những tổ chức, cá nhân vi phạm (nếu có).

7. Tiếp tục làm tốt công tác phối hợp giữa các cấp ủy, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể với các cơ quan liên quan trong giải quyết khiếu nại, tố cáo.

8. Thực hiện tốt chế độ thông tin, báo cáo về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo kịp thời, đầy đủ theo quy định.

Trên đây là báo cáo công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo 6 tháng đầu năm 2024, phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024, UBND thành phố trình kỳ họp thứ 15, Hội đồng nhân dân thành phố Điện Biên Phủ khóa VI, nhiệm kỳ 2021-2026 theo quy định./.

Nơi nhận:

- TT Thành ủy;
- TT HĐND TP;
- LĐ UBND TP;
- Ban Pháp chế HĐND;
- VP HĐND và UBND TP;
- Lưu: VT, TTr.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Quang Hưng